

Số: *4156* /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày *27* tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề xuất Dự án đầu tư xây dựng đường 389B  
nối đường tỉnh 389 với Quốc lộ 37, huyện Kinh Môn và thị xã Chí Linh  
theo hình thức đối tác công tư**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lựa chọn sơ bộ dự án, lập, thẩm định, phê duyệt đề xuất dự án và báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ Thông tư số 55/2016/TT-BTC ngày 23 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định một số nội dung về quản lý tài chính đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư và chi phí lựa chọn nhà đầu tư;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1716/TTr-SKHĐT ngày 23 tháng 11 năm 2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề xuất Dự án đầu tư xây dựng đường 389B nối đường tỉnh 389 với Quốc lộ 37, huyện Kinh Môn và thị xã Chí Linh theo hình thức đối tác công tư, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng đường 389B nối đường tỉnh 389 với Quốc lộ 37, huyện Kinh Môn và thị xã Chí Linh theo hình thức đối tác công tư.

2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền: UBND tỉnh Hải Dương.
3. Đơn vị lập Đề xuất dự án: Sở Giao thông Vận tải Hải Dương.
4. Đơn vị tư vấn lập Đề xuất dự án: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hầm.

5. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng mới đường 389B nối đường tỉnh 389 với Quốc lộ 37, huyện Kinh Môn và thị xã Chí Linh nhằm góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông trên địa bàn tỉnh theo Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt; kết nối giao thông giữa huyện Kinh Môn và thị xã Chí Linh; tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng trong khu vực.

6. Nội dung, quy mô đầu tư và yêu cầu kỹ thuật:

a) Phạm vi, hướng tuyến: Điểm đầu: Km0+000 tại ngã ba giao với đường tỉnh 389 và đường tỉnh 389B (thuộc địa phận xã Phúc Thành, huyện Kinh Môn), điểm cuối: Km6+200 giao với Quốc lộ 37 thuộc địa phận xã Đông Lạc, thị xã Chí Linh; hướng tuyến theo phương án 1 (phương án chọn trong đề xuất dự án). Tổng chiều dài toàn tuyến: 6,2 Km.

b) Quy mô đầu tư, tiêu chuẩn kỹ thuật:

- Phần đường: Dài 5.361,2m, xây dựng theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng (tiêu chuẩn 4054-2005), vận tốc thiết kế (Vtk) = 80 Km/h, bề rộng nền đường (Bn) = 12 m, bề rộng mặt đường (Bm) = 11 m; lề đất (Blề) = 2x0.5 m = 1,0 m, mặt đường bê tông nhựa cấp cao A1.

- Phần cầu (cầu Vạn): Dài 838,8 m, xây dựng cầu vĩnh cửu bê tông cốt thép dự ứng lực; tải trọng HL93, bộ hành 3kN/m<sup>2</sup> theo tiêu chuẩn 22TCN 272-05, khổ thông thuyền (BxH) = 50x9,5 m, khổ cầu rộng (Bc) = 12,0 m.

- Dự kiến xây dựng 01 trạm thu phí đặt tại đường đầu cầu Vạn phía thị xã Chí Linh.

7. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

8. Địa điểm và diện tích sử dụng đất:

a) Địa điểm: Huyện Kinh Môn và thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

b) Diện tích sử dụng đất: Khoảng 14,7 ha (trong đó huyện Kinh Môn: 6,6 ha, thị xã Chí Linh: 8,1 ha).

9. Phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư:

a) UBND thị xã Chí Linh và UBND huyện Kinh Môn tiến hành tổ chức bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư theo quy định.

b) Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư do Nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện dự án có trách nhiệm bảo đảm thực hiện.

10. Sơ bộ tổng vốn đầu tư (bao gồm cả lãi vay): 700.000.000.000 VND (Bảy trăm tỷ đồng), trong đó:

- a) Chi phí xây dựng và thiết bị: 476.000.000.000 đồng;
- b) Chi phí QLDA, TVĐT, chi phí khác: 64.400.000.000 đồng;
- c) Chi phí giải phóng mặt bằng: 54.600.000.000 đồng;
- d) Chi phí dự phòng: 54.100.000.000 đồng;
- đ) Chi phí lãi vay: 50.900.000.000 đồng.

11. Nguồn vốn thực hiện dự án: Nguồn vốn chủ sở hữu của Nhà đầu tư và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để thực hiện đầu tư xây dựng dự án.

12. Loại hợp đồng dự án: Theo hình thức đối tác công tư (PPP), Hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (Hợp đồng BOT).

13. Phương án tài chính sơ bộ:

a) Nhà đầu tư thanh toán toàn bộ chi phí đầu tư, thực hiện đầu tư, duy tu, bảo dưỡng công trình, chi phí hoạt động trong suốt thời gian khai thác dự án.

b) Nhà đầu tư được hoàn vốn thông qua thu phí giao thông (không thu phí đối với xe thô sơ, xe mô tô và xe gắn máy); mức thu phí theo biểu giá quy định của Nhà nước.

14. Thời gian thu phí hoàn vốn: Dự kiến thời gian khai thác công trình khoảng 22 năm 05 tháng (sẽ được chuẩn xác trong quá trình lựa chọn Nhà đầu tư và đàm phán ký kết Hợp đồng dự án).

15. Thời gian thực hiện dự án: Dự kiến 24 tháng (bắt đầu từ Quý 4 năm 2018 đến Quý 4 năm 2020).

16. Lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án: Thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

17. Phương thức tổ chức quản lý, kinh doanh công trình: Nhà đầu tư thực hiện dự án tổ chức quản lý, kinh doanh công trình phù hợp với quy định của pháp luật và theo các điều kiện thỏa thuận trong Hợp đồng dự án.

18. Điều kiện và phương thức chuyển giao tiếp nhận: Sau khi hết thời hạn kinh doanh công trình theo Hợp đồng, Nhà đầu tư chuyển giao công trình và không bồi hoàn cho Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo điều khoản quy định trong Hợp đồng dự án.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công bố đề xuất dự án theo quy định tại Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

b) Thẩm định, trình phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; thẩm tra, trình cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án và hướng dẫn các thủ tục có liên quan theo quy định.

2. Sở Giao thông Vận tải:

a) Rà soát và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh cục bộ hướng tuyến đường 389B nối đường tỉnh 389 với Quốc lộ 37 trong Quy hoạch tổng thể phát triển thông tin Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 làm cơ sở thực hiện dự án.

b) Tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng đường 389B nối đường tỉnh 389 với quốc lộ 37 huyện Kinh Môn và thị xã Chí Linh theo hình thức đối tác công tư để trình duyệt theo quy định, làm cơ sở để lập hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư và đàm phán hợp đồng dự án.

3. UBND thị xã Chí Linh, UBND huyện Kinh Môn: Rà soát và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phần diện tích đất thực hiện dự án vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.

4. Các Sở, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành.

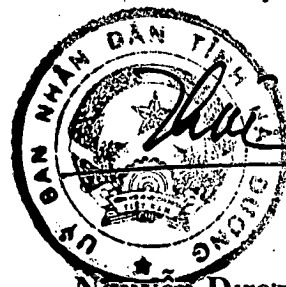
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND thị xã Chí Linh, Chủ tịch UBND huyện Kinh Môn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành. *PLM*

**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT TU, TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh (đ/c Hôn, đ/c Chén);
- TT Công nghệ - Thông tin (VP UBND tỉnh);
- Lưu: VT, TH, CV. Hùng (35b)✓



**Nguyễn Dương Thái**